

1285 – Quân đội Mông Cổ của T&#225;ng Hule Gu Khan chiếm Bagdad, Thủ đô của Iraq . Dân chúng Iraq tìm kiếm sự an toàn ở các vùng lân cận.

1635 – Nghe theo lời khuyên của Richelieu, Hoàng đế Pháp, Louis XIII, lập ra Viện Hàn Lâm Pháp. Viện này có 40 thành viên, được bầu dựa trên sự đồng ý. Một vị Hoàng Y được bầu nhiệm làm "Cha và Bảo hộ" của Viện.

1722 – Ngày qua đời của Bartholo Mew Roberts, tên "Baronet Noir", một tên h&#228;i t&#228;c nguy hiểm, hoạt động dựa theo bản địa Nouvelle Ecosse, nơi mà ông ta đã t&#228;ng b&#228;t 400 chiếc tàu. Năm 1972, ông bị Đại Tá Chaloner Ogle của Hải quân Hoàng gia giết chết.

1763 – Hòa ước Paris kết thúc chiến tranh giữa Pháp và Anh . Trong hòa ước này Pháp nhượng Canada cho Anh Quốc.

1829 – Ngày qua đời của Đức Giáo Hoàng Leon XII (1823-1829).

1840 - Nữ Hoàng Victoria thành hôn với Hoàng tử Albert De Saxe-Cobourgh-Ghota. Bà sinh được 9 con. Hai người rời khỏi nhà phúc trong cuộc hôn nhân cho đến ngày Hoàng tử qua đời (1861).

1841 – Chính phủ Anh ban hành văn kiện thống nhất Canada Thượng và Canada Hạ và dùng chung một ngôn ngữ là tiếng Anh.

1863 – Bình luận học được chấp nhận sáng chế cho Alanson Crane.

1879 – Ánh sáng điện hình vòng cung lần đầu tiên được sử dụng.

1883 –Ông Charles Sherwood Stratton, ṃ t đ̣ n viên lùn c̣ a Đoàn Xị c (cirque) "Barmum", có ngḥ danh là "Général Thump", thành hôn ṿ i cô Lavina Warren, ṃ t cô gái vóc dáng nḥ . Dân chúng New York xem cụ c hôn nhân ṇ y là ṃ t bị n c̣ .

1897 – Ṭ "The New York Times" ḅ t đ̣ u vị c in ̣ n. Ṃ i tin ṭ c phù ḥ p đ̣ u đ̣ c in trên trang bìa.

1904 - Ḥ m đ̣ i Nḥ t Ḅ n ḅ t tḥ n đánh chìm 7 chị c tàu Nga đang ḅ neo ṭ i C̣ ng Port-Arthur và 8.000 quân Nḥ t Ḅ n đ̣ ḅ Trị u tiên, tị n chị m Tḥ đô Seoul.

1923 - Wilhelm Conrad Roentgen, nhà ṿ t lý ḷ i ḷ c Đ̣ c, sinh ngày 27-3-1845. Năm 1895 ông tìm ra tia X còn đ̣ c g̣ i là tia Roonghen. Tia X ṣ m đ̣ c ṣ ḍ ng trong y ḥ c đ̣ chụ n đoán đ̣ u tṛ ḅ nh và trong công ngḥ đ̣ làm pḥ ng tị n kị m tra. Vị c tìm ra tia X đã giúp cho ṿ t lý nguyên ṭ tị n ṃ t ḅ c quan tṛ ng và có nhị u tác đ̣ ng ṛ ng rãi, ṿ ng cḥ c trong đ̣ i ṣ ng và khoa ḥ c. Ngoài ra ông còn là ng̣ i chuyên nghiên c̣ u vi hị n ṭ ng áp đ̣ i n, họ đ̣ i n, ṃ i liên ḥ ṭ ng ḥ gị a nhị u hị n ṭ ng đ̣ i n và quang trong tinh tḥ . Ông cũng có nhị u công trình ṿ t ḥ c. Ông đ̣ c gị i Nobel ṿ Ṿ t lý, năm 1901. Ông ṃ t ngày 10-2-1923.



**Wilhelm Conrad Röntgen**

Ngày sinh : 27 March 1845  
ṭ i Lennep, ṇ c Pḥ Prussia  
Ṃ t ngày 10 February 1923  
ṭ i : Munich, Đ̣ c

## Ngày 10 tháng 02

T&#225;c Gi&#7843;: Saigon Echo s&#u t&#m  
Th&#7913; S&#225;u, 10 Th&#225;ng 2 N&#259;m 2012 00:00

---

H&#&ng th&# : 77 tu&#i  
N&#i ti&#ng v&# tia X  
Đo&#t gi&#i Nobel V&#t Lý năm 1901

1939 - Sinh nh&#t c&#a bà Adrienne Charkson, N&# Th&#ng Đ&#c toàn qu&#c Canada. Bà đã t&#ng là Đ&#i di&#n Ontario t&#i Paris.

– Ngày qua đ&#i c&#a Đ&#c Giáo Hoàng Pi&# XI. Ngài r&#t &#a chu&#ng th&# thao. Ngài đã t&#ng leo lên nhi&#u đ&#nh c&#a d&#y núi Alpes.

1956 – Ông Wilbert Coffin, ng&#&i Canada, b&# x&# treo c&# vì t&#i gi&#t ch&#t 3 ng&#&i th&# sẵn M&#.

1962 – Nga, M&# trao đ&#i tù binh. Ông Francis Gary Powers, phi công M&# lái chi&#c máy bay gián đ&#p Lockheed U-2, b&# b&#n h&# trên đ&#t Nga, năm 1960, đ&#&c trao đ&#i v&#i m&#t tù nhân Nga tên Rudolf Abel.

1967 – Vi&#c tu chính Hi&#n pháp Hoa K&# l&#n th&# 25 đ&#&c phê chu&#n. Vi&#c tu chính yêu c&#u đ&# c&# m&#t phó T&#ng Th&#ng khi ch&#c v&# này còn tr&#ng và đ&#a ra nh&#ng ph&#&ng th&#c m&#i trong tr&#&ng h&#p T&#ng Th&#ng ch&#a đ&# tính cách pháp lý.

1989 - Ron Brown là ng&#&i M&# g&#c Phi đ&#u tiên lãnh đ&#o m&#t đ&#ng chính tr&# Hoa K&# khi ông đ&#&c b&#u làm ch&# t&#ch &#y Ban Dân Ch&# Qu&#c Gia.

1990 – T&#ng Th&#ng Nam Phi, ông F.W. de Klerk tuyên b&# nhà ho&#t đ&#ng da đen là ông Nelson Mandela s&# đ&#&c phóng thích ngày hôm sau sau 27 năm b&# giam gi&#.

1992 – C&#u vô đ&#ch quy&#n Anh M&#, Mike Tyson, b&# Toà án Indiana k&#t án 3 năm tù giam, vì t&#i hi&#p dâm Desiree Washington.

1997 - Toà án x&#c&#u c&#u th&# O.J.Simpson ph&#i b&#i th&#&#ng thi&# t h&#i 33.5 tri&# u M&# kim cho gia đình ng&#&#i v&# cũ và b&# n c&# a bà ta.

2003 – Ông Inderjit Sing Reyat, m&#t trong ba th&# ph&#m đã làm n&# chi&#c phi c&# ch&# hành khách c&# a hãng India Air, gây t&# vong cho 329 ng&#&#i, b&# k&#t án 5 năm tù.

2005 – L&# n đ&# u tiên B&#c Hàn chính th&# c công b&# h&# có vũ khí h&#t nhân. Qu&#c gia này cũng t&# ch&#i m&#i n&# l&#c b&#t đ&# u l&#i các cu&#c đàm phán gi&#i gi&#i trong t&#&#ng lai g&#n, vì cho r&#ng h&# c&#n có vũ khí đ&# b&#o v&# ch&#ng l&#i l&#c l&#&#ng thù đ&#ch là Hoa K&# ngày m&#t gia tăng.

2006 - M&#t ngôi m&# c&# c&#a v&# hay con Vua Ai Cập đ&#&#c tìm th&#y t&#i “Thung Lũng Các Vua Chúa Ai C&#p”. Các nhà kh&#o c&# đ&#t tên ngôi m&# n&#y là “KV-63”.

2009 - Kho&#ng 200 con cá heo b&# m&#c c&#n t&#i V&#nh Manille, Phi Lu&#t Tân. Nhà c&#m quy&#n ph&#i huy đ&#ng c&# trăm ng&#&#i tình nguy&#n c&#u c&#p đ&# đ&#y b&#y cá heo tr&# ra bi&#n.

– M&#t v&# tỉnh c&#a Nga và m&#t v&# tỉnh c&#a M&# đ&#ng nhau trên vùng Siberia.

## ***V&#t Nam***

- **Hoàng Hoa Thám** sinh năm 1851, m&#t ngày 10-2-1913, quê &# Tiên L&#, t&#nh H&#ng Yên, sau đ&#i lên Yên Th&#, t&#nh B&#c Giang. Ông tham gia ch&#ng th&#c dân Pháp t&# năm 1895 đ&#&#i quy&#n ch&# huy c&#a Cai Kinh. Sau khi Cai Kinh m&#t, ông tr&# thành lãnh t&# c&#a nông dân Yên Th&# ch&#ng th&#c dân Pháp. Nghĩa quân do Hoàng Hoa Thám lãnh đ&#o, chi&#n đ&#u liên t&#c đ&#n năm 1913, gây cho Pháp nhi&#u t&#n th&#t.



Đức Thầy Nguyễn Văn Chí ở Việt Nam